TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2026/QĐ-PT	*Đà Nẵng, ngày 05 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Thường**

Các Thẩm phán: Ông **Phùng Anh Dũng**

Ông **Đặng Kim Nhân**

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án hành chính sơ thẩm số 81/2025/HC-ST ngày 26/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo như sau:

Ngày 18/7/2025, Ủy ban nhân dân phường T có đơn kháng cáo yêu cầu bác toàn bộ nội dung khởi kiện.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm được mở lần thứ nhất (ngày 22/01/2026), người bị kiện Ủy ban nhân dân phường T vắng mặt. Do người bị kiện đồng thời là người kháng cáo vắng mặt lần đầu nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 225; điểm a khoản 1 Điều 232 Luật Tố tụng hành chính quyết định hoãn phiên tòa.

Phiên tòa phúc thẩm lần thứ 2 (ngày 05/3/2026), người bị kiện Ủy ban nhân dân phường T vắng mặt. Như vậy, người bị kiện đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Việc vắng mặt lần thứ hai của người bị kiện có kháng cáo tại phiên toà mà không thuộc trường hợp có sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan nên được coi là từ bỏ quyền kháng cáo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 225; điểm d khoản 1 Điều 229 Luật Tố tụng hành chính.

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án, vì người kháng cáo đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 225; điểm d khoản 1 Điều 229 Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 122/2025/HC-PT về việc "*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*, giữa:

- **Người khởi kiện**: Ông Lê Quang D, sinh năm 1971 và bà Trần Diễm K, sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: Số A P, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk).

Người đại diện theo uỷ quyền của ông D*:* Ông Đỗ Kiều K1, sinh năm 1999 ; Địa chỉ: Số A T, phường A, quận C, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường N, thành phố Hồ Chí Minh).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông D*, bà* K*:* Luật sư Hoàng Cao S – Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: Số A L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Ủy ban nhân dân phường T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ: Số 327 Hà Huy Tập, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk).

2. Bản án hành chính sơ thẩm số 81/2025/HC-ST ngày 26/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí.

Số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm Ủy ban nhân dân thành phố B đã nộp tại Biên lai số 0000091 ngày 8/8/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk được sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VCT&KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Thường